|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH LÂM ĐỒNG**BAN CHỈ ĐẠO ĐỀ ÁN 06** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**PHỤ LỤC BÁO CÁO KẾT QUẢ QUÝ I/2024**

**VỀ TRIỂN KHAI 33 MÔ HÌNH ĐIỂM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-BCĐ06 ngày /4/2024 của Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh Lâm Đồng)*

| **TT** | **Tên mô hình** | **Đơn vị thực hiện** | **Thông tin chung** | **Kết quả theo dõi** | **Tồn tại, khó khăn, vướng mắc** | **Phương hướng thời gian tới** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung mô hình** | **Thời gian hoàn thành** | **Tiến độ** | **Kết quả** |  |  |
| **I** | **Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp DVC trực tuyến** (*05 mô hình*) |
| 1 | **Mô hình 1:** Triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu | **Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC)** **chủ trì** (C06, Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp phối hợp) | Tuyên truyền đến người dân về giá trị, tiện ích khi tham gia thủ tục hành chính (TTHC) trên dịch vụ công (DVC) trực tuyến để người dân có thể thực hiện TTHC trên DVC trực tuyến một cách dễ dàng, thuận tiện(*Triển khai theo lộ trình Quyết định số 06/QĐ-TTg và Quyết định số 442/QĐ-TTg*) | Trước ngày 31/12/2023 vàduy trì thường xuyên | **Đã hoàn thành** | Đã triển khai thực hiện dịch vụ công thiết yếu tại 4/4 điểm gồm: TTPVHCC tỉnh, Trung tâm Y tế huyện Di Linh và Bộ phận tiếp nhận và giải quyết TTHC của trung tâm hành chính thành Phố Đà Lạt, Phòng khám Đa khoa Phương Nam - Đà Lạt (*thay thế Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng do không đảm bảo nhân lực để triển khai thí điểm*).- Mô hình điểm Chuyển đổi số - hỗ trợ đổi giấy phép lái xe trực tuyến tại Trung tâm Y tế huyện Di Linh; đã hỗ trợ cấp đổi thành công 151 hồ sơ trên cổng DVC, trong đó có 100 người dân đã nhận được Giấy phép lái xe mới- Đối với 11 DVC thiết yếu của ngành Công an: Trong 02 tháng, đã tiếp nhận, giải quyết bằng hình thức trực tuyến 500.934/509.524 hồ sơ (*đạt tỷ lệ 98,31% trên tổng số hồ sơ tiếp nhận*).- Đối với 12 dịch vụ công thiết yếu của các sở, ngành: đã tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên cổng DVC trực tuyến 9.240/16.514 hồ sơ (*đạt tỷ lệ 55,95% trên tổng số hồ sơ tiếp nhận*).- Đối với DVC liên thông: Từ khi triển khai đến nay, đã phát sinh 16.298 hồ sơ dịch vụ công liên thông (13.848 *hồ sơ dịch vụ công liên thông đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi* và 2.450 *hồ sơ dịch vụ công liên thông đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí*) |  | - Tiếp tục triển khai;tăng cường tuyên truyền giá trị, lợi ích khi tham gia giải quyết TTHC trên DVC trực tuyến- Tiếp tục nghiên cứu triển khai nhân rộng đến cấp huyện, cấp xã (*thí điểm tại UBND Đà Lạt, Lạc Dương, Di Linh, Đạ Huoai, Đạ Tẻh, Cát Tiên)* |
| 2 | **Mô hình 2:** Tự động hóa Trung tâm hành chính công thông qua tương tác Kiosk | **TTPVHCC chủ trì** (*C06, CAT, Sở TTTT, các cơ quan, đơn vị, địa phương và các doanh nghiệp phối hợp*) | Hỗ trợ người dân thực hiện DVC thông qua công nghệ tự động hóa được hỗ trợ tại Kiosk không cần cán bộ trực tiếp tiếp nhận và trả kết quả. | Trước ngày 30/01/2024 | Đang tổ chức triển khai tại Bước 3/5 của kế hoạch (*Đã sẵn sàng giải pháp kỹ thuật*) | TTPVHCC tỉnh chủ trì, phối hợp với VNPT tỉnh Lâm Đồng đã hoàn thành đầu tư mua sắm Kiosk có đầy đủ tính năng tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả hồ sơ; chuẩn bị đầy đủ các giải pháp kỹ thuật, quy trình tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả phục vụ triển khai mô hình. |  | Tiếp tục triển khai thực hiện các bước tiếp theo tại hướng dẫn kế hoạch |
| 3 | **Mô hình 3:** Xây dựng tối thiểu 20 dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy | **TTPVHCC chủ trì** (C06, CAT, Sở TTTT, các cơ quan, đơn vị, địa phương và các doanh nghiệp) | Rà soát triển khai các dịch vụ công đảm bảo điều kiện dữ liệu được làm sạch và được xác minh tại CSDLQG về dân cư để thay thế bằng các hình thức hồ sơ giấy; thuận lợi cho người dân chỉ cung cấp giấy tờ liên quan 01 một lần, sau đó toàn bộ dữ liệu được lưu trữ trong kho dữ liệu | Trước ngày 31/12/2023 | **Đã triển khai và hoàn thành đúng lộ trình** | TTPVHCC tỉnh phối hợp với VNPT tỉnh Lâm Đồng đã hoàn thành triển khai mô hình này với 94 DVC không sử dụng hồ sơ giấy theo Quyết định số 1334/QĐ-UBND ngày 11/7/2023 của UBND tỉnh. |  | Tiếp tục tuyên truyền người dân biết và duy trì triển khai thường xuyên |
| 4 | **Mô hình 4:** Lưu trữ, chứng thực các giấy tờ tài liệu điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp tham gia môi trường số. | **TTPVHCC chủ trì** (*C06, CAT, Sở TTTT, các cơ quan, đơn vị, địa phương và các doanh nghiệp* *phối hợp*) | Tạo kho dữ liệu, tài liệu cá nhân;tích hợp với VNEID, kết quả chứng thực điện tử của người dân có giá trị pháp lý để tái sử dụng thực hiện các giao dịch, TTHC | Trước ngày 31/12/2023 vàduy trì thường xuyên | **Đã triển khai và hoàn thành đúng lộ trình** | TTPVHCC tỉnh chủ trì, phối hợp với VNPT tỉnh Lâm Đồng đã hoàn thành triển khai mô hình này theo đúng lộ trình đề ra, cụ thể: Tỉnh Lâm Đồng đã xây dựng và đưa vào sử dụng kho lưu trữ điện tử cho tổ chức, cá nhân *(thuê dịch vụ của tập đoàn VNPT, đặt tại IDC Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh).* Tính ngày 01/01/2024, đã tiếp nhận, lưu trữ **12.167** giấy tờ, tài liệu điện tử, **132.529** hồ sơ chứng thực của cá nhân, tổ chức. |  | Tiếp tục tuyên truyền người dân biết và duy trì triển khai thường xuyên |
| 5 | **Mô hình 5:** Triển khai cung cấp DVC trực tuyến trên VNeID. | **Cục C06 chủ trì** (*TTPVHCC, Sở TTTT, CAT và các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp*) | Triển khai tích hợp các DVC trực tuyến trên ứng dụng VNeID. Từ đó, tuyên truyền về việc trên ứng dụng VNeID đã có các DVC để người dân truy cập vào VNeID thực hiện các DVC trực tuyến đảm bảo không cần đến các cơ quan hành chính, tạo điều kiện thuận lợi, thao tác nhanh chóng, tiết kiệm thời gian di chuyển. | Triển khai theo lộ trình do C06 hướng dẫn | Chưa triển khai | Cục C06 đang nghiên cứu chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện (*giải pháp kỹ thuật, phần mềm, thiết bị…)* |  | Tổ chức triển khai sau khi C06 tích hợp DVC lên ứng dụng VNeID |
| **II** | **Nhóm tiện ích phát triển kinh tế xã hội** (08 mô hình) |
| 6 | **Mô hình 6:** Khám chữa bệnh sử dụng QRCode thẻ CCCD và VNeID | **Sở Y tế chủ trì** (*C06, Công an tỉnh, BHXH, Sở TTTT, Sở Tài chính, các bệnh viện, CSKCB, DN phối hợp*) | Triển khai đảm bảo100% cơ sở khám chữa bệnh thực hiện tiếp nhận CCCD gắn chip hoặc VNeID khi người dân thực hiện khám, chữa bệnh. | 30/01/2024 và duy trì thường xuyên | **Đã hoàn thành và tiếp tục triển khai thực hiện** | Tổ chức triển khai thực hiện theo lộ trình Kế hoạch số 1363/KH-SYT ngày 10/11/2023 của Sở Y tế, cụ thể:- Có 168/168 cơ sở khám chữa bệnh BHYT có thực hiện tra cứu thông tin thẻ BHYT bằng CCCD 100%, số lượt tra cứu thành công tính đến ngày 15/02/2023 là 1.502.334/1.842.925 lượt khám chữa bệnh BHYT (*đạt 81,52%*). - Ngày 5/4/2023, Sở Tài chính phê duyệt dự toán kinh phí đầu tư 166 đầu đọc QR code CCCD cho các cơ sở khám chữa bệnh thông báo tại Công văn số 800/STC-HCSN nhưng vẫn chưa được phê duyệt. Đến ngày 30/11/2023, Sở Y tế tiếp tục đề xuất UBND tỉnh xem xét, bố trí nguồn kinh phí để mua sắm 134 đầu đọc QR code CCCD (*tổng dự toán là 616,4 triệu đồng*). | - Hiện tại vẫn chưa được phê duyệt quyết toán nguồn kinh phí để đầu tư mua sắm trang thiết bị đầu đọc QR code CCCD.- Ngoài ra, một số trường hợp không thể tra cứu thông tin thẻ BHYT được tích hợp trên CCCD; một số bộ phận vẫn có thói quen sử dụng thẻ BHYT để thực hiện  | Tiếp tục triển khai thực hiện và duy trì thường xuyên |
| 7 | **Mô hình 8:** Triển khai tại các điểm công chứng, chứng thực | **Sở Tư pháp chủ trì** (*C06, STTTT, CAT, STC, các Văn phòng công chứng và doanh nghiệp phối hợp*) | Hỗ trợ các cơ sở công chứng, chứng thực đảm bảo điều kiện cho người dân sử dụng CCCD gắn chip hoặc VNeID khi đi công chứng, chứng thực thay cho các loại giấy tờ (*có tính xác thực cao*) | Hoàn thành trong tháng 2/2024 |  | Sở Tư pháp phối hợp VNPT chi nhánh Lâm Đồng đang nghiên cứu đề xuất kinh phí đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ triển khai thí điểm tại 02 Văn Phòng công chứng Nhà nước; sau đó sẽ nhân rộng tại các văn phòng công chứng tư nhân trên địa bàn tỉnh | Chi phí đầu tư mua sắm thiết bị và phí dịch vụ xác thực cao nên chưa tạo sự đồng thuận của các đơn vị thực hiện | Tiếp tục đôn đốc triển khai thực hiện |
| 8 | **Mô hình 9:** Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà trọ; Nhà nghỉ; Khách sạn 2-3\*; Khách sạn 4\*; Khách sạn 5\*; Nhà khách; Nhà công vụ | **Công an tỉnh chủ trì** *(C06, Sở VHTTD, Sở TTTT phối hợp)* | Hỗ trợ các cơ sở lưu trú sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với CSDLQG về dân cư, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý, phát triển du lịch, dịch vụ của địa phương | Hoàn thành trước ngày 31/01/2024 | **Đã hoàn thành triển khai và tiếp tục thực hiện** | - Công an tỉnh đã ban hành Công văn số 3381/CAT-PC06 hướng dẫn Công an các huyện, thành phố về việc triển khai mô hình điểm thông báo lưu trú qua phần mềm ASM- Ngày 30/01/2024, Công an tỉnh Lâm Đồng tổ chức Hội nghị tuyên truyền, hướng dẫn triển khai thực hiện thông báo lưu trú qua phần mềm ASM đối với các cơ sở lưu trú tại thành phố Đà Lạt- Từ lúc triển khai đến nay, toàn tỉnh đã có 1.560 cơ sở lưu trú đã triển khai thực hiện công tác thông báo lưu trú thông qua phần mềm ASM với 564.396 lượt khách lưu trú. |  | Tiếp tục đôn đốc triển khai thực hiện vận động tuyên truyền đối với tất cả cơ sở còn lại đảm bảo 100% |
| 9 | **Mô hình 11:** Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh | **Công an tỉnh chủ trì** (C06, Sở YT, Sở TTTT, các BV và CSKCB phối hợp) | Hỗ trợ các cơ sở khám chưa bệnh sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với CSDLQG về DC, bảo đảm bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của ngành Y tế. | Hoàn thành trước ngày 30/01/2024 | Đang tổ chức triển khai tại Bước 2/3 của kế hoạch. | - Từ lúc triển khai đến nay, Công an tỉnh đã phối hợp với các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tổ chức cấp 115/168 tài khoản để đăng ký lưu trú trên ứng dụng ASM; có 05 cơ sở đang sử dụng với 508 công dân thực hiện thông báo lưu trú. - Ngoài ra, Công an tỉnh đã chủ động làm việc và hướng dẫn các Bệnh viện, CSKCB còn lại kích hoạt, sử dụng tài khoản ASM và cấu hình sơ đồ Bệnh viện để quản lý bệnh nhân lưu trú | Hiện các BV, CSKCB đang sử dụng miễn phí phần mềm VNeID và DVC trực tuyến để khai báo lưu trú có bệnh nhân và thân nhân bệnh nhân | Tiếp tục đôn đốc triển khai tuyên truyền vận động tất cả cơ sở còn lại đảm bảo 100% |
| 10 | **Mô hình 16:** Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện ANTT (*Cơ sở cầm đồ; cơ sở dịch vụ bảo vệ; Dịch vụ thừa phát lại*) | **Công an tỉnh chủ trì** (*Cục C06, Sở TP, các cơ sở cầm đồ phối hợp*) | Vận động tuyên truyền đầu tư mua sắm trang thiết bị đầu đọc CCCD gắn chip, camera, thiết bị nhận diện sinh trắc học tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT nhằm tạo sự thuận tiện trong việc tiếp nhận thông tin và xác định chính xác danh tính khách hàng khi đến thực hiện giao dịch dân sự. | *Hoàn thành trước ngày 29/02/2024* | Đang tổ chức triển khai tại Bước 2/3 của kế hoạch | - Hiện đã rà soát, lựa chọn và vận động 04/10 cơ cơ sở cầm đồ tại Đà Lạt *(phường 1: Cơ sở Thùy Trang, Cơ sở Quang Duy; phường 3: Cơ sở Duy Phúc; phường 6: Cơ sở Thùy Trang*).- Qua công tác vận động và trao đổi trực tiếp tại các cơ sở cầm đồ TP Đà Lạt chưa thống nhất được phương án, vì nhiều lý do: Thiết bị triển khai không mang lại tiện ích thiết thực trong việc kinh doanh cầm đồ; tổng chi phí trang thiết bị và xác thực hàng tháng quá cao. | Chi phí đầu tư mua sắm thiết bị và phí dịch vụ xác thực cao nên chưa tạo sự đồng thuận của các đơn vị thực hiện | Tiếp tục nghiên cứu triển khai thực hiện tại các cơ sở còn lại. |
| 11 | **Mô hình 17**: Triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe | **Sở Giao thông vận tải chủ trì** (*C06, Sở TTTT, CAT phối hợp*) | Triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip đảm bảo chính xác danh tính học viên, tránh gian lận tại các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe | *Hoàn thành trước ngày* 30/12/2023 | Đang tổ chức triển khai tại Bước 2/4 của kế hoạch  | Sở Giao thông vận tải phối hợp với VNPT chi nhánh Lâm Đồng đang nghiên cứu đề xuất đầu tư kinh phí mua sắm trang thiết bị kèm các giải pháp kỹ thuật | Chi phí đầu tư mua sắm thiết bị và phí dịch vụ xác thực cao nên chưa tạo sự đồng thuận của các đơn vị thực hiện | Tiếp tục đôn đốc triển khai thực hiện |
| 12 | **Mô hình 18:** Triển khai giải pháp xử phạt giao thông và trật tự an toàn xã hội | **Công an tỉnh chủ trì** (*VP UBND, Sở TTTT, Sở GTVT, UBND các huyện/ thành phố phối hợp*) | Sử dụng hệ thống quản lý, đăng ký xe của Bộ Công an triển khai thông qua CSDLQG về dân cư, định danh xác thực điện tử VNeID để xác minh các phương tiện vi phạm thông qua hệ thống giám sát thông minh IOC phục vụ công tác xử phạt giao thông và đảm bảo trật tự an toàn xã hội. | **Triển khai theo lộ trình và hướng dẫn của Cục C06** | Đang tổ chức triển khai tại Bước 2/4 của kế hoạch  | Đã đầu tư Trung tâm giám sát điều hành giao thông tại thành phố Đà Lạt, khai thác hình ảnh vi phạm phục vụ công tác xử phạt | Hiện Cục C06 chưa hướng dẫn tích hợp kết nối hệ thống CSDLQG về dân cư với hệ thống dữ liệu quản lý, đăng ký phương tiện; chưa triển khai giải pháp hỗ trợ vi phạm *(ký biên bản, thanh toán tiền xử phạt …)* trên ứng dụng VNeID | Chờ Cục C06 hướng dẫn các giải pháp kỹ thuật để triển khai các bước tiếp theo của kế hoạch. |
| 13 | **Mô hình 22:** Phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số. | **Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì** (*C06, CAT, Sở TTTT, các cơ quan, đơn vị, địa phương và các DN, HKD phối hợp*) | Hỗ trợ thúc đẩy phát triển du lịch, dịch vụ trên nền tảng công nghệVNeID | Hoàn thành trước ngày 30/03/2024 | Đang tổ chức triển khai tại Bước 1/4 của kế hoạch | Sở Văn hóa – Thể thao và du lịch phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đang nghiên cứu xây dụng tài liệu quảng bá,sản phẩm, dịch vụ phục vụ phát triển kinh tế, du lịch canh nông và các địa điểm du lịch, nghỉ dưỡng trên địa bàn tỉnh để gửi Cục C06 đưa lên ứng dụng VNeID. |  | Tiếp tục nghiên cứu triển khai thực hiện |
| **III** | **Nhóm tiện ích phục vụ công dân số** (09 mô hình) |
| 14 | **Mô hình 24:** Đảm bảo điều kiện công dân số | **Công an tỉnh chủ trì**(C06, Sở TTTT các cơ quan, đơn vị, địa phương, DN phối hợp) | Triển khai tạo lập, cấp phát và liên thông dữ liệu dân cư các tài sản tối thiểu cần sở hữu của công dân số bao gồm: Tài khoản định danh điện tử (VNeID), tài khoản thanh toán điện tử, chữ ký số cho 100% người dân đảm bảo điều kiện | *Hoàn thành trước 30/4/2024* | Đang tổ chức triển khai tại Bước 2/3 của kế hoạch*.*  | - Tổ chức triển khai thực hiện và đã cơ bản hoàn thành việc cấp CCCD, tài khoản ĐDĐT cho 100% công dân đủ điều kiện; tiếp tục thực hiện công tác thu nhận hồ sơ cấp CCCD và tài khoản định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh (Tiếp tục thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân đối với số phát sinh trên địa bàn; tính hiện tại, đã thu nhận 1.392.004 lượt hồ sơ cấp CCCD; cấp 1.181.281 tài khoản định danh điện tử, kích hoạt 858.964 tài khoản định danh điện tử)- Hiện đang chờ Cục C06 đang nghiên cứu, triển khai cấp chữ ký số và tài khoản thanh toán, ví điện tử cho công dân | Đang chờ Cục C06 tổ chức triển khai cấp chữ ký số và tài khoản thanh toán, ví điện tử cho công dân. | Tiếp tục tuyên truyền và thực hiện cấp CCCD, định danh điện tử cho công dân đủ điều kiện phát sinh trên địa bàn tỉnh |
| 15 | **Mô hình 25:** Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO) | **Sở Thông tin và Truyền thông (TTTT) chủ trì** (C06, CAT, DN phối hợp) | Sử dụng hệ thống xác thực tập trung (SSO) của Bộ Công an triển khai thông qua CSDLQG về dân cư, hệ thống định danh điện tư cho toàn hệ thống nền tảng số phục vụ hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh | Trong tháng 06/2024 | Đang tổ chức triển khai tại Bước 3/4 của kế hoạch | - Sở Thông tin và Truyền thông đã ban hành Công văn 1002/STTTT-CNTT ngày 21/8/2023 gửi Cục C06 về việc đề nghị hỗ trợ thực hiện triển khai mô hình; trong đó, Sở đã trao đổi, làm việc với các đối tác có liên quan để triển khai cài đặt hệ thống xác thực tập trung (SSO) của Bộ Công an trên hạ tầng kỹ thuật của hệ thống LGSP tỉnh Lâm Đồng để kết nối, tích hợp các phần mềm nội bộ, CSDL chuyên ngành, hệ thống giải quyết TTHC của tỉnh với Hệ thống định danh và xác thực điện tử và CSDLQG về dân cư.- Tỉnh Lâm Đồng đã triển khai thử nghiệm thành công kết nối xác thực tập trung (SSO) đối với app công dân số của tỉnh Lâm Đồng (*Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Lâm Đồng, hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Lâm Đồng, Thư điện tử công vụ...)* |  | Sau khi Cục C06 kiểm tra, hoàn thành đánh giá ANAT đối với việc kết nối xác thực tập trung (SSO) với app công dân số của tỉnh Lâm Đồng thì sẽ đưa vào triển khai chính thức. |
| 16 | **Mô hình 26:** Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) | **Sở TTTT chủ trì** (C06, TTPVHC, các đơn vị có liên quan phối hợp) | Tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung giữa các cơ quan nhà nước trong tỉnh, tích hợp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung trong tỉnh và kết nối tới các nền tảng tích hợp quốc gia. | Hoàn thành trước ngày 30/12/2023 | Đã hoàn thành đúng lộ trình đề ra | - Đã triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) địa chỉ <https://lgsp.lamdong.gov.vn>, triển khai theo hình thức thuê DVC nghệ thông tin- Đã hoàn thành kết nối 21/23 CSDL, hệ thống thông tin của các bộ, ngành Trung ương thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia |  | Tiếp tục đẩy mạnh và duy trì triển khai thực hiện |
| 17 | **Mô hình 27:** Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Nhà nước | **Sở TTTT chủ trì (***C06, Công an tỉnh, các sở ban ngành, UBND các huyện/ thành phố, Báo Lâm Đồng, Đài truyền hình phối hợp*) | Tăng cường công tác truyền thông nội bộ đảm bảo cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh nắm rõ mục tiêu, nội dung để triển khai thành công Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng | *Hoàn thành trước 30/3/2024* | **Đã triển khai và hoàn thành** | - Sở Thông tin và truyền thông đang phối hợp với Cục C06 để được cung cấp các tài liệu tuyên truyền về các nội dung, tiện ích liên quan Đề án 06 nhằm tổ chức tuyên truyền qua các nền tảng, ứng dụng đang triển khai như: Cổng Zalo hành chính công, phần mềm quản lý văn bản điện tử và điều hành, fanpage của các cơ quan, đơn vị.**-** Cổng Zalo hành chính công tỉnh đã đăng tải đầy đủ các văn bản pháp luật, văn bản chỉ đạo điều hành của Trung ương và địa phương và hơn 10 tin, bài tuyên truyền, hướng dẫn kích hoạt tài khoản định danh điện tử, thu hút được nhiều lượt quan tâm và theo dõi của người dân |  | Tiếp tục triển khai |
| 18 | **Mô hình 28:** Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số | **Sở TTTT chủ trì** (*C06, CAT, Sở VHTTDL, các cơ quan, đơn vị địa phương và DN phối hợp*) | Tăng cường công tác truyền thông đến với mọi người dân nắm, hiểu cùng đồng hành thực hiện thành công Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 | *Hoàn thành trước 30/3/2024* | **Đã hoàn thành** | - Sở Thông tin và truyền thông đã phối hợp với Công an tỉnh, Sở Văn hóa – Thể thao và du lịch và các đơn vị liên quan nghiên cứu xây dựng tài liệu truyên truyền về các nội dung liên quan Đề án 06.- Sở TTTT đang tổ chức tuyên truyền rộng rãi trên hệ thống LED pano, áp phích có sẵn tại các điểm công cộng. Ngoài ra, trong tháng 2/2024, các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở đã thực hiện tuyên truyền hơn 20 tin, 05 bài tuyên truyền nổi bật (*Dấu ấn từ Đề án 06; Lấy người dân làm trung tâm trong thực hiện Đề án 06; Đà Lạt chỉ đạo rà soát toàn diện kết quả triển khai thực hiện Đề án 06; Hiệu quả thực tiễn khi triển khai Đề án 06 ở Đức Trọng; Nhanh chóng khắc phục các tồn tại trong triển khai Đề án 06*) |  | Tiếp tục nghiên cứu và phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị liên quan để triển khai xây dựng tài liệu tuyên truyền và đầu tư mua sắm trang thiết bị mới để đẩy mạnh tuyên truyền |
| 19 | **Mô hình 29:** Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (*MOOC*) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống | **C06 chủ trì** (*CAT, Sở TTTT, Sở NV, các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp*) | Triển khai đào tạo, tập huấn nghiệp vụ triển khai Đề án 06 cho các cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm nắm vững để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao; giảm chi phí đào tạo, có thể học tập mọi lúc, mọi nơi | Hoàn thành trước ngày 15/12/2023 | Đã hoàn thành theo đúng lộ trình đề ra | Các sở, ngành, địa phương đã tổ chức cho 1.489 học viên tham gia và hoàn thành khóa học đào tạo Đề án 06 trên website “daotao.ai” do Cục C06 và Đại học Bách khoa Hà Nội tổ chức, trong đó: có **1.038** học viên tham gia tập huấn và hoàn thành khóa đào tạo, tập huấn Đề án 06, còn **107** học viên chưa hoàn thành khóa đào tạo tập huấn; **346** tài khoản không thể tham gia tập huấn (*Lý do: chuyển công tác, sử dụng gmail công vụ, nghỉ bệnh, nghỉ việc, không có tài khoản gmail, Trùng, Không nhận được thư mời*) |  | Tiếp tục tham gia các khóa học tiếp theo do Cục C06 tổ chức |
| 20 | **Mô hình 30:** Triển khai tố giác tội phạm qua ứng dụng VNeID | **C06 chủ trì** (*CAT, Sở TTTT, các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp*) | Triển khai việc tố giác tội phạm kịp thời, tiện lợi, bảo đảm bảo mật thông tin theo quy định | Hoàn thành trước ngày 30/11/2023 | Đã hoàn thành và tiếp tục duy trì thực hiện thường xuyên | Từ khi triển khai đến nay, phát sinh 200 tin qua ứng dụng VNeID và đã tiếp nhận 76 tin, từ chối 78 tin, chờ tiếp nhận 46 tin. |  | Tiếp tục triển khai thực hiện và đẩy mạnh tuyên truyền người dân sử dụng tố giác tội phạm qua ứng dụng VNeID |
| 21 | **Mô hình 32**: Triển khai hệ thống quản lý trường học: Xác thực thông tin giáo viên và học sinh; Cho phép giáo viên đăng nhập bằng tài khoản VNeID (SSO); Quản lý điểm, lịch học… | **Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) chủ trì** (*C06, CAT, Sở TTTT, các trường học, CSGD phối hợp*) | Xác thực thông tin giáo viên và học sinh; cho phép giáo viên đăng nhập tài khoản VNeID (SSO); quản lý điểm, lịch học, dữ liệu ngành,... tính dùng chung, giảm thiểu cập nhật thông tin | Hoàn thành trước ngày 31/12/2024 | Đang tổ chức triển khai tại Bước 1/2 của kế hoạch | - Sở Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Kế hoạch số 16/KH-SGDĐT ngày 30/01/2024 về thực hiện Đề án 06 của ngành Giáo dục năm 2024.- Sở GDĐT chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, VNPT tỉnh Lâm Đồng chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO) hoàn thành việc kết nối với trục LGPS của tỉnh. |  | Phối hợp với VNPT tỉnh Lâm Đồng và Sở Thông tin và Truyền thông rà soát các hệ thống quản lý trên địa bàn và chuẩn bị các điều kiện về giải pháp kỹ thuật để thực hiện mô hình. |
| 22 | **Mô hình 33:** Thông tin phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID | **C06 chủ trì** (*TTPVHCC, Sở TP, Sở TTTT, CAT phối hợp*) | Tích hợp, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp công dân trên ứng dụng VNeID nhằm tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp có thể thao tác trên phần mềm VNeID một cách thuận tiện, nhanh chóng | Triển khai theo lộ trình do C06 hướng dẫn | Chưa triển khai | Hiện Cục C06 đang nghiên cứu triển khai thí điểm tại tỉnh Thừa Thiên Huế, sau đó sẽ nhân rộng toàn quốc |  | Chờ Cục C06 triển khai hoàn thành sẽ tổ chức tuyên truyền đến người dân |
| 23 | **Mô hình 34**: Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID. | **C06 chủ trì** (*Sở YT, Sở LĐTBX, Sở TTTT, CAT phối hợp*) | Tích hợp, cung cấp thông tin về Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên ứng dụng VNeID | Triển khai theo lộ trình do C06 hướng dẫn |  Đang tổ chức triển khai tại bước 1/2 của kế hoạch. | Cục C06 đã phối hợp với Bộ Y tế tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và đang triển khai tích hợp thông tin Sổ lao động điện tử trên ứng dụng VNeID tại địa phương; phối hợp Bộ Lao Động- Thương binh và xã hội nghiên cứu tích hợp thông tin Sổ lao động điện tử trên ứng dụng VNeID. |  | Tổ chức tuyên truyền đến người dân khi Cục C06 triển khai chính thức |
| **IV** | **Nhóm số hóa, tạo lập dữ liệu dùng chung trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ cải cách TTHC** (03 mô hình) |
| 24 | **Mô hình 35**: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, VNeID | **Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì** (*C06, Sở TTTT, CAT, VNPT, UBND các huyện, thành phố phối hợp*) | Thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất được số hóa, làm sạch, xác thực và triển khai tích hợp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất trên VNeID | Hoàn thành 30/06/2024 | Đang tổ chức triển khai tại Bước 1/2 của kế hoạch | - Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với VNPT tỉnh Lâm Đồng đang triển khai thí điểm phần mềm iLIS số hóa dữ liệu đất đai tính đến 31/3/2024 tại 09 địa phương (*Đức Trọng, Di Linh, Bảo Lâm, Đạ Tẻh, Bảo Lộc, Đơn Dương, Đam Rông, Lâm Hà, Đà Lạt*) là 632.999 hồ sơ thửa đất (399.947 hồ sơ lưu; 233.052 hồ sơ số hóa trên cổng DVC (igate) và số liệu đất tổ chức).- Hiện đang tiếp tục nghiên cứu, thống nhất và đề xuất đấu thầu chính thức phần mềm số hóa dữ liệu đất đai chuyên ngành trên nền tảng iLIS triển khai mô hình trên địa bàn toàn tỉnh |  | Phối hợp với VNPT tỉnh Lâm Đồng nghiên cứu đề xuất đấu thầu chính thức phần mềm số hóa dữ liệu đất đai chuyên ngành trên nền tảng iLIS triển khai mô hình trên địa bàn toàn tỉnh |
| 25 | **Mô hình 36:** Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, như: Hộ tịch, lao động xã hội, các tổ chức, đoàn hội…. Phục vụ cải cách TTHC. | **Các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ trì**(C06, CAT phối hợp) | Tạo lập, số hóa dữ liệu ban đầu cho các đơn vị trên nền dữ liệu dân cư như: hộ tịch, lao động, thương binh, xã hội, các đoàn hội. Tạo lập dữ liệu dùng chung, đơn giản hóa TTHC. | Hoàn thành tháng 05/2024 | Đang tổ chức triển khai tại Bước 2/3 của kế hoạch | Công an tỉnh đang phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể tổ chức rà soát, cập nhật, xác thực giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cụ thể:**- Sở Tư pháp:** đã số hóa 1.084.356/1.704.191 dữ liệu hộ tịch, đạt tỷ lệ 63,6% trên nền tảng CSDL chuyên ngành hộ tịch. (*(1) Đối với Sổ Hộ tịch nhập trên hệ thống CSDLQG về DC đã cập nhật 2.299 trường hợp. (2) Số hóa từ 30/06/2016 trở về trước, toàn tỉnh Lâm Đồng đã nhập liệu 1.327.602 hồ sơ, đạt 87,1% (kỳ báo cáo tháng 11 là 80,4%); trong đó cùng với các huyện đã hoàn thành thì thành phố Đà Lạt, huyện Đơn Dương và huyện Bảo Lâm đã triển khai có hiệu quả công tác số hóa trong giai đoạn này; giai đoạn từ tháng 7/2016 đến tháng 8/2020 không có sự thay đổi, các huyện, thành phố đang xây dựng phương án, kế hoạch để triển khai thực hiện, riêng huyện Đạ Huoai đã hoàn thành số hóa dữ liệu đối với giai đoạn này*).\* Số liệu Hộ tịch trên hệ thống CSDLQG về dân cư, gồm: Sổ đăng ký khai sinh 249.492 trường hợp. Sổ đăng ký khai tử 39.195 trường hợp. Sổ đăng ký kết hôn 85.050 trường hợp. Sổ đăng ký nuôi con nuôi 280 trường hợp.- **Bảo hiểm xã hội tỉnh**: Đã rà soát, cập nhật, xác thực giữa CSDLQG về dân cư và CSDLQG về bảo hiểm 1.199.779/1.236.885 trường hợp, đạt tỷ lệ 97%, hiện còn 37.106 thông tin cần rà soát, xác thực- **Sở Giáo dục và đào tạo**: năm học 2023-2024, đã cập nhật hồ sơ cá nhân, số định danh cá nhân 302.068 học sinh, đạt tỷ lệ 90,34%; đã xác thực với CSDLQG về dân cư 249.634/302.068 học sinh, đạt tỷ lệ 82, 64%.- **Sở Tài nguyên và môi trường**: đã triển khai số hóa dữ liệu đất đai gồm Đà Lạt, Đức Trọng, Di Linh, Bảo Lâm là 340.789 thửa; CSDL đất đai tổ chức tại 12 huyện thành phố là 5.674 thửa.- **Sở Lao động - Thương binh và xã hội**: đã rà soát, bổ sung và chuẩn hóa dữ liệu 36.412 đối tượng bảo trợ xã hội; đã cập nhật thông tin 167.715/384.485 trẻ em vào phần mềm hệ thống quản lý trẻ em (*(1) Đối với người số liệu người có công đã cập nhật 4.080 đối tượng người có công trên địa bàn tỉnh (trên hệ thống CSDLQG về DC). (2) Số liệu người lao động trên địa bàn tỉnh (đã nhập trên hệ thống CSDLQG về DC) là 180.103 người*).- Đối với dữ liệu Người cao tuổi trên địa bàn tỉnh (đã thực hiện trên hệ thống CSDLQG về dân cư) 23.817 người.- Đối với dữ liệu Hội người nông dân (đã nhập trên hệ thống CSDLQG về dân cư) 6.022 trường hợp.- Đối với dữ liệu Hội cựu chiến binh (đã thực hiện trên hệ thống CSDLQG về dân cư) 3.681 trường hợp.- Đối với dữ liệu người lao động (đã thực hiện trên hệ thống CSDLQG về dân cư) 268.763 trường hợp.- Đối với dữ liệu Hội chữ thập đỏ (đã nhập trên hệ thống CSDLQG về DC) là 1.008 trường hợp. |  | Tiếp tục đẩy mạnh số hóa dữ liệu hộ tịch và đôn đốc các sở, ngành, cơ quan, đơn vị địa phương tiếp tục số hóa dữ liệu chuyên ngành |
| 26 | **Mô hình 37:** Quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua VNeID | **Sở LĐTBXH chủ trì** (*C06, CAT, Sở TTTT, các Ngân hàng, tổ chức cung cấp tài khoản thanh toán điện tử phối hợp)* | Toàn bộ các đối tượng an sinh xã hội được số hóa, làm sạch, xác thực và triển khai chương trình theo dõi, giám sát, hỗ trợ cũng như đảm bảo chính sách cho các đối tượng an sinh xã hội trên một nền tảng thống nhất | Hoàn thành trước 30/3/2024 | Đang tổ chức triển khai tại Bước 1/3 của kế hoạch; thí điểm tại thành phố Đà Lạt | Qua thống kê, số đối tượng hưởng an sinh xã hội trên địa bàn thành phố Đà Lạt là 6.591 đối tượng (*Trong đó: Số đối tượng có tài khoản và nhận chi trả qua tài khoản trên địa bàn thành phố Đà Lạt 2.981/6.591 đối tượng, đạt 45,23%; số đối tượng không đăng ký tài khoản và nhận tiền mặt là 332/6.591**đối tượng, chiếm 5,04%*). |  | Phối hợp với UBND thành phố Đà Lạt tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền vận động đối tượng hưởng An sinh xã hội trên địa Đà Lạt kích hoạt tài khoản và nhận chi trả qua tài khoản |
| **V** | **Nhóm Phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp** (07 mô hình) |
| 27 | **Mô hình 38:** Phân tích tình hình dân cư | **Văn phòng UBND tỉnh** **chủ trì** (*C06, CAT, Sở TTTT, UBND các huyện, thành phố phối hợp*) | Thông qua CSDLQG về dân cư để phân tích tình hình dân cư tại địa phương phục vụ chỉ đạo điều hành, hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội | Hoàn thành trong tháng 6/2024 | Chưa triển khai | TTPVHCC tỉnh chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh; VNPT tỉnh Lâm Đồng đang nghiên cứu chuẩn bị các điều kiện (*giải pháp kỹ thuật, phần mềm, thiết bị…*) để triển khai thực hiện và đang xây dựng kịch bản xuất dữ liệu các trường thông tin cần thiết phục vụ công tác chỉ đạo điều hành để báo cáo Cục C06 cung cấp thông tin |  | Tiếp tục nghiên cứu chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện |
| 28 | **Mô hình 39:** Phân tích tình hình lao động | **Văn phòng UBND tỉnh chủ trì** (*C06, CAT, SỞ TTTT, Sở LĐTBXH, UBND các huyện, thành phố phối hợp*) | Thông qua CSDLQG về dân cư thực hiện phân tích tình hình lao động tại địa phương phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an sinh xã hội | Hoàn thành trong tháng 6/2024 | Chưa triển khai | TTPVHCC tỉnh chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh; VNPT tỉnh Lâm Đồng đang nghiên cứu chuẩn bị các điều kiện (*giải pháp kỹ thuật, phần mềm, thiết bị…*) để triển khai thực hiện và đang xây dựng kịch bản xuất dữ liệu các trường thông tin cần thiết phục vụ công tác chỉ đạo điều hành để báo cáo Cục C06 cung cấp thông tin |  | Tiếp tục nghiên cứu chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện |
| 29 | **Mô hình 40:** Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú | **Văn phòng UBND tỉnh chủ trì** (*C06, CAT, Sở TTTT, Sở VHTTDL, UBND các huyện, thành phố phối hợp*) | Thông qua CSDLQG về dân cư thực hiện phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú trên địa bàn phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an sinh xã hội | Hoàn thành trong tháng 6/2024 | - Đang tổ chức triển khai tại Bước 2/5 của kế hoạch.- Trung tâm điều hành thông minh IOC tỉnh đã hoàn thành. | - TTPVHCC tỉnh chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và Sở Văn hóa – Thể thao và du lịch tổ chức thực hiện, cụ thể: Hàng tháng, Công an tỉnh cung cấp số liệu trên hệ thống CSDLQG về DC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công để tổng hợp phục vụ xây dựng báo cáo về tình hình du lịch trên địa bàn tỉnh.- TTPVHCC tỉnh phối hợp với Sở Văn hóa – Thể thao và Du Lịch đang xây dựng kịch bản xuất dữ liệu các trường thông tin cần thiết phục vụ công tác chỉ đạo điều hành để báo cáo Cục C06 cung cấp thông tin |  | Tiếp tục triển khai thực hiện |
| 30 | **Mô hình 41:** Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn | **Văn phòng UBND tỉnh chủ trì** (*C06, CAT, Sở TTTT, Sở VHTTDL, UBND các huyện, thành phố phối hợp*) | Thông qua CSDLQG về dân cư thực hiện phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, đảm bảo an ninh trật tự, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội | Hoàn thành trong tháng 6/2024 | Chưa triển khai | TTPVHCC tỉnh chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh; VNPT tỉnh Lâm Đồng đang nghiên cứu chuẩn bị các điều kiện (*giải pháp kỹ thuật, phần mềm, thiết bị…*) để triển khai thực hiện và đang xây dựng kịch bản xuất dữ liệu các trường thông tin cần thiết phục vụ công tác chỉ đạo điều hành để báo cáo Cục C06 cung cấp thông tin |  | Tiếp tục nghiên cứu chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện |
| 31 | **Mô hình 42**: Triển khai cuộc thi sáng kiến phát triển ứng dụng khai thác dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số | **C06 chủ trì**(*CAT, Sở TTTT, Chuyên gia tư vấn, các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp***)** | Thông qua các cuộc thi để nâng cao nhận thức của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể người dân về Đề án 06; phát hiện những sáng kiến đối với việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án để nhân rộng triển khai có hiệu quả | Triển khai theo lộ trình do C06 hướng dẫn | Chưa triển khai | Chờ Cục C06 hướng dẫn thực hiện |  | Triển khai theo lộ trình hướng dẫn của Cục C06 |
| 32 | **Mô hình 43:** Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC tỉnh | **Sở TTTT chủ trì** (*C06, CAT, các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp*) | Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn an ninh thông tin tối thiếu cấp độ 3 theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảman toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; cảnh báo sớm các điểm yếu, nguy cơ an ninh có thể xảy ra và điều chỉnh phòng thủ; hỗ trợ ứng cứu và xử lý các sự cố an ninh mạng; tự động tối đa các quy trình nghiệp vụ, tối ưu nhân lực vận hành hệ thống | Thực hiện thường xuyên | Đã hoàn thành trung tâm giám sát an ninh mạng SOC tỉnh Lâm Đồng | Đã hoàn thành xây dựng Trung tâm giám sát an toàn, an ninh mạng tập trung và đô thị thông minh tỉnh Lâm Đồng (SOC) do Sở TTT quản lý, vận hành. Trung tâm SOC tỉnh đã kết nối với Trung tâm giám sát an toàn, an ninh mạng quốc gia mang lại hiệu quả cao hơn cho hoạt động đảm bảo an toàn thông tin trong triển khai Chính quyền điện tử (*Từ khi triển khai đến nay, hệ thống đã phát hiện và loại bỏ các phần mềm độc hại trên hệ thống thông tin được giám sát, đảm bảo an toàn an ninh thông tin các hệ thống*). |  | Tiếp tục triển khai, duy trì hoạt động có hiệu quả Nền tảng trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC) phục vụ chỉ đạo điều hành tập trung trên địa bàn tỉnh |
| 33 | **Mô hình 44**: Tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (end user). | **C06 chủ trì** (*CAT, Sở TTTT, Sở NV, các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp*) | Cán bộ, công chức, viên chức nắm vững các quy định về an ninh, an toàn, bảo mật thông tin trong quá trình thực hiện nhiệm vụ | Triển khai theo lộ trình do C06 hướng dẫn | Chưa triển khai | Chờ Cục C06 thông báo thực hiện |  | Triển khai theo lộ trình do C06 hướng dẫn |

**\* Đánh giá:**

***1. Các mô hình đã hoàn thành và tiếp tục triển khai thực hiện*** *(12 mô hình)*

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 04/08 (mô hình số 1, 2, 3, 4).

- Cục C06, Công an tỉnh: 03/12 (mô hình số 9, 29, 30).

- Sở Thông tin và truyền thông: 04/05 (mô hình số 26, 27, 28, 43).

- Sở Y tế: 01/01 (mô hình số 6).

***2. Các mô hình đang tổ chức triển khai thực hiện*** *(14 mô hình)*

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 01/08 (mô hình số 40).

- Cục C06, Công an tỉnh: 05/12 (*mô hình số 11, 16, 18, 24, 34*).

- Sở Thông tin và truyền thông: 01/05 (*mô hình số 25*).

- Sở Giáo dục và đào tạo: 01/01 (*mô hình số 32*).

- Sở Lao động – Thương binh và xã hội: 01/01 (*mô hình số 37*).

- Sở Tài nguyên và môi trường: 01/01 (*mô hình số 35*).

- Sở Tư pháp: 01/01 (*mô hình số 8*).

- Sở Văn hóa – thể thao và du lịch: 01/01 (*mô hình số 22*).

- Sở Giao thông vận tải: 01/01 (*mô hình số 17*).

- Các sở, ngành, địa phương: 01/01 (*mô hình số 36*).

***3. Các mô hình chưa triển khai thực hiện*** *(07 mô hình)*

- Cục C06, Công an tỉnh: 04/12 (*mô hình số 5, 33, 42, 44*).

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: 03/08 (*mô hình số 38, 39, 41*).